**BÀI 9: CUỘC CẢI CÁCH CỦA HỒ QUÝ LY VÀ TRIỀU HỒ**

# Phần I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn

**Câu 1.** Nhằm tăng cường sức mạnh quân sự để đối phó với cuộc xâm lược của nhà Minh cuối thế kỉ XIV, Hồ Quý Ly đã tiến hành

**A.** cải cách văn hoá, xã hội, giáo dục. **B.** xây dựng toà thành Tây Đô kiên cố.

**C.** buộc vua Trần nhường ngôi cho mình. **D.** ban hành chính sách hạn điền, hạn nô.

**Câu 2.** Nửa sau thế kỉ XIV, cuộc khởi nghĩa nông dân nào sau đây đã diễn chống lại nhà Trần?

**A.** Khởi nghĩa Ngô Bệ (Hải Dương). **B.** Khởi nghĩa Phan Bá Vành (Thái Bình).

**C.** Khởi nghĩa Yên Thế (Bắc Giang). **D.** Khởi nghĩa Lam Sơn (Thanh Hoá).

**Câu 3.** Năm 1400, Hồ Quý Ly buộc vua Trần nhường ngôi và lập ra triều đại

**A.** nhà Lê sơ. **B.** nhà Nguyễn. **C.** nhà Hồ. **D.** nhà Lý.

**Câu 4.** Sau khi lên ngôi và lập ra nhà Hồ, Hồ Quý Ly đã tiếp tục

**A.** tổ chức kháng chiến chống quân Xiêm. **B.** tổ chức kháng chiến chống quân Thanh

**C.** mở rộng lãnh thổ về phía Nam. **D.** tiến hành cuộc cải cách sâu rộng.

**Câu 5.** Công cuộc cải cách của Hồ Quý Ly và triều đại nhà Hồ **không** bao gồm lĩnh vực nào sau đây?

**A.** Văn hoá - giáo dục. **B.** Chính trị - quân sự. **C.** Kinh tế - xã hội. **D.** Thể thao - du lịch.

**Câu 6.** Cuộccải cách của Hồ Quý Lytiến hành trong bối cảnh lịch sử nào sau đây?

**A.** Nước Đại Việt lâm vào khủng hoảng trầm trọng.

**B.** Nhà Trần đang trong giai đoạn phát triển thịnh đạt.

**C.** Giặc Tống sang xâm lược nước ta lần thứ nhất.

**D.** Chế độ phong kiến Việt Nam phát triển đỉnh cao.

**Câu 7.** Về kinh tế - xã hội,nhằm hạn chế sự phát triển của chế độ sở hữu ruộng đất lớn trong các điền trang, thái ấp của quý tộc, Hồ Quý Ly đã

**A.** cho phát hành tiền giấy. **B.** ban hành chính sách hạn điền.

**C.** cải cách chế độ giáo dục. **D.** thống nhất đơn vị đo lường.

**Câu 8.** Trong cải cách của Hồ Quý Ly, việc quy định số lượng gia nô được sở hữu của các vương hầu, quý tộc, quan lại được gọi là

**A.** phép hạn gia nô. **B.** chính sách hạn điền. **C.** chính sách quân điền. **D.** bình quân gia nô.

**Câu 9.** Xây dựng nhiều thành luỹ kiên cố, chế tạo súng thần cơ, đóng thuyền chiến là nội dung cải cách của Hồ Quý Ly và triều Hồ về

**A.** kinh tế. **B.** văn hoá. **C.** quân sự. **D.** xã hội.

**Câu 10.** Hạn chế sự phát triển của Phật giáo, chấn chỉnh lại chế độ thi cử, đề cao chữ Nôm là nội dung cải cách của Hồ Quý Ly và triều Hồ về

**A.** kinh tế, xã hội. **B.** văn hoá, giáo dục. **C.** chính trị, quân sự. **D.** hành chính, pháp luật.

**Câu 11.** Cuộc cải cách của Hồ Quý Ly và triều Hồ đã đề cao tư tưởng, tôn giáo nào sau đây?

**A.** Phật giáo. **B.** Đạo giáo. **C.** Nho giáo. **D.** Thiên chúa giáo.

**Câu 12.** Trong cải cách về văn hoá, Hồ Quý Ly khuyến khích và đề cao chữ viết nào sau đây?

**A.** Chữ Nôm. **B.** Chữ Hán. **C.** Chữ Latinh. **D.** Chữ Quốc ngữ.

**Câu 13.** Nội dung nào sau đây là một trong những nguyên nhân dẫn đến sự suy yếu của triều đại nhà Trần ở nửa sau thế kỉ XIV?

**A.** Đất nước bị quân Minh xâm lược, đô hộ và bóc lột về kinh tế

**B.** Nhà nước không quan tâm sản xuất, quan lại ăn chơi hưởng lạc.

**C.** Chiến tranh giữa các phe phái quyền lực đối lập diễn ra liên miên

**D.** Nhà Trần tiến hành nhiều cuộc chiến tranh xâm lược tốn kém.

**Câu 14.** Về kinh tế - xã hội,cuộc cải cách của Hồ Quý Ly **không** đề cập đến nội dung nào sau đây?

**A.** Ban hành tiền giấy thay thế tiền đồng. **B.** Hạn chế sở hữu ruộng tư của quý tộc.

**C.** Thống nhất đơn vị đo lường cả nước. **D.** Chế tạo vũ khí, đóng thuyền chiến**.**

**Câu 15.** Về văn hóa - giáo dục, cuộc cải cách của Hồ Quý Ly **không** đề cập đến nội dung nào sau đây?

**A.** Bắt tất cả các nhà sư phải hoàn tục. **B.** Chú trọng việc tổ chức các kì thi.

**C.** Khuyến khích sử dụng chữ Nôm. **D.** Mở trường học ở các lộ, phủ, châu.

**Câu 16.** Để tăng cường khả năng bảo vệ đất nước, Hồ Quý Ly đã thực hiện biện pháp nào sau đây?

**A.** Gả các công chúa cho các tù trưởng miền núi. **B.** Thi hành chính sách thần phục nhà Minh.

**C.** Tăng cường lực lượng quân đội chính quy. **D.** Quan hệ hoà hiếu với Chăm-pa, Chân Lạp.

**Câu 17.** Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng ý nghĩa của cuộc cải cách Hồ Quý Ly cuối thế kỉ XIV đầu thế kỉ XV?

**A.** Bước đầu ổn định tình hình xã hội, củng cố tiềm lực đất nước

**B.** Là cuộc cải cách triệt để giúp đất nước vượt qua khủng hoảng.

**C.** Góp phần xây dựng nền văn hoá, giáo dục mang bản sắc dân tộc.

**D.** Để lại nhiều bài học kinh nghiệm quý báu về việc trị nước.

**Câu 18.** Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng kết quả cuộc cải cách của Hồ Quý Ly cuối thế kỉ XIV đầu thế kỉ XV?

**A.** Góp phần nâng cao tiềm lực quốc phòng. **B.** Giúp nông dân có thêm ruộng đất để sản xuất.

**C.** Văn hoá dân tộc, nhất là chữ Nôm được đề cao. **D.** Giữ vững nền độc lập dài lâu cho dân tộc.

**Câu 19:** Tình trạng nào sau đây thể hiện sự suy yếu về chính trị của nhà Trần nửa sau thế kỉ XIV?

A. Tầng lớp quý tộc suy thoái, xuất hiện các cuộc khởi nghĩa của nô lệ

B. Chính quyền địa phương khủng hoảng; hạn hán, mất mùa diễn ra thường xuyên

C. Quan hệ với Chăm – pa và nhà Minh căng thẳng, mất mùa diễn ra thường xuyên

D. Triều chính bị gian thần lũng đoạn, việc nước không còn được quan tâm

**Câu 20:** Cuộc cải cách của Hồ Quý Ly và nhà Hồ được tiến hành

A. từ những năm 80 của thế kỉ XIV đến trước khi quân Minh xâm lược

B. từ những năm 70 của thế kỉ XIV đến trước khi quân Minh xâm lược

C. từ khi Hồ Quý Ly trở thành một đại thần đến khi ông qua đời

D. từ khi Hồ Quý Ly lên làm vua đến trước khi quân Minh xâm lược

**Câu 21:** Trong phương thức tuyển chọn quan lại, Hồ Quý Ly và nhà Hồ tăng cường

A. mở các khoa thi B. bổ sung tầng lớp quý tộc

C. Thải hồi những người già yếu D. Bổ sung những người khỏe mạnh

**Câu 22:** Hồ Quý Ly đã thực hiện chính sách nào sau đây trong lĩnh vực sở hữu ruộng đất?

A. Giảm thiểu sở hữu ruộng đất quy mô lớn của quý tộc

B. Tăng cường sở hữu ruộng đất quy mô lớn của quan lại

C. Hạn chế sở hữu ruộng đất quy mô lớn của tư nhân

D. Khuyến khích sử hữu ruộng đất của địa chủ và tư nhân

**Câu 23:** Trong lĩnh vực văn hóa, Hồ Quý Ly và nhà Hồ đã

A. đề cao Nho giáo, hạn chế Phật giáo và Đạo giáo

B. Chủ trọng Nho giáo và Phật giáo, hạn chế Đạo giáo

C. Khuyến khích Phật giáo, hạn chế Nho giáo

D. Hạn chế Nho giáo và Phật giáo, đề cao Đạo giáo

**Câu 24:** Về mặt chính trị, cuộc cải cách của Hồ Quý Ly đã đưa đến

A. sự xác lập bước đầu của thể chế quân chủ phong kiến

B. sự hình thành của chế độ quân chủ chuyên chế theo đường lối nhân trị

C. sự xác lập bước đầu của thể chế quân chủ chuyên chế trung ương tập quyền theo đường lối pháp trị

D. sự phát triển đỉnh cao của thể chế quân chủ chuyên chế trung ương tập quyền theo đường lối pháp trị

**Câu 25.** Nội dung nào sau đây trong cuộc cải cách của Hồ Quý Ly diễn ra trên lĩnh vực kinh tế?

A. In và phát hành tiền giấy. B. Đặt thêm các đơn vị hành chính.

C. Ban hành hình luật mới. D. Thải hồi những binh sĩ già yếu.

**Câu 26:** Một trong những công trình kiến trúc cuối thế kỉ XIV bằng đá độc đáo bậc nhất của Việt Nam và thế giới, được UNESCO ghi danh là

A. Luỹ Trường Dực.         B. Luỹ Bán Bích.       C. Thành Nhà Hồ.                D. Kinh thành Huế.

**Câu 27.** Nội dung nào dưới đây **không** phản ánh đúng bối cảnh lịch sử cuộc cải cách của Hồ Quý Ly và triều Hồ cuối thế kỉ XIV đầu thế kỉ XV?

A. Kinh tế phát triển, đất nước thái bình, thịnh trị. B. Nhà Trần khủng hoảng, suy yếu nghiêm trọng.

C. Kinh tế trì trệ, nạn mất mùa xảy ra liên tiếp. D. Các cuộc khởi nghĩa nông dân nổ ra khắp nơi.

**Câu 28.** Nội dung nào sau đây phản ánh đúngbối cảnh lịch sử cuộc cải cách của Hồ Quý Ly và triều Hồ cuối thế kỉ XIV đầu thế kỉ XV?

A. Nhà Trần lâm vào tình trạng khủng hoảng, suy yếu trên nhiều lĩnh vực.

B. Hàng loạt cuộc khởi nghĩa chống giặc Minh bùng lên ở khắp mọi nơi.

C. Đất nước độc lập, tự chủ, kinh tế phát triển hơn so với giai đoạn trước

D. Đất nước có nhiều biến động song nền kinh tế vẫn tiếp tục phát triển.

**Câu 29**. Nội dung nào sau đây là một trong những cải cách về chính trị của Hồ Quý Ly và triều Hồ cuối thế kỉ XIV đầu thế kỉ XV?

A. Hạn chế gia nô, chủ gia nô chỉ được có một số nô tì nhất định

B. Hạn chế sự phát triển thái quá của Phật giáo và Đạo giáo.

C. Xóa bỏ tình trạng che giấu, gian dối về ruộng đất.

D. Thành lập nhiều cơ quan, đặt ra nhiều chức quan mới.

**Câu 30**. Nội dung nào sau đây là một trong những cải cách về xã hội của Hồ Quý Ly và triều Hồ cuối thế kỉ XIV đầu thế kỉ XV?

**A**. Sửa đổi nội dung các khoa thi. **B**. Ban hành quy chế và hình luật mới.

**C**. Kiểm soát hộ tịch trên cả nước. **D**. Khuyến khích sử dụng chữ Nôm.

**Câu 31.** Ý nào sau đây **không phải** là nội dung cải cách trên lĩnh vực văn hóa - giáo dục của Hồ Quý Ly và triều Hồ cuối thế kỉ XIV đầu thế kỉ XV?

A. Dịch sách từ chữ Nôm sang chữ Hán. B. Chấn chỉnh lại chế độ thi cử, mở rộng việc học.

C. Đề cao Nho giáo thực dụng, chống giáo điều. D. Dùng chữ Nôm để chấn hưng văn hóa dân tộc.

**Câu 32**. Nội dung nào sau đây là cải cách trên lĩnh vực quân sự - quốc phòng của Hồ Quý Ly và triều Hồ cuối thế kỉ XIV đầu thế kỉ XV?

A. Xây dựng phòng tuyến chống giặc trên sông Như Nguyệt.

B. Ban hành quy chế và hình luật mới của quốc gia.

C. Cải tiến vũ khí, chế tạo súng thần cơ, đóng thuyền chiến.

D. Bố trí mai phục và đóng cọc gỗ trên sông Bạch Đằng.

**Câu 33.** Tăng cường kiểm tra giám sát quan lại đặc biệt là ở các cấp địa phương là nội dung cải cách của Hồ Quý Ly và triều Hồ trên lĩnh vực

**A**. tổ chức chính quyền, luật pháp **B**. quân đội, quốc phòng.

**C**. kinh tế, xã hội. **D**. văn hóa, giáo dục.

**Câu 34.** Dưới triều Hồ, những tôn giáo nào bị suy giảm vai trò và vị trí so với các triều đại trước?

**A**. Nho giáo và đạo giáo. **B**. Phật giáo và Đạo giáo.

**C.** Hin-đu giao và Hồi giáo. **D**. Đạo Thiên chúa và Phật giáo.

**Câu 35.** Với cuộc cải cách của Hồ Quý Ly và triều Hồ cuối thế kỉ XIV, đầu thế kỉ XV, hệ tư tưởng nào từng bước trở thành ý thức hệ tư tưởng chủ đạo của xã hội Đại Việt?

**A**. Nho giáo **B**. Phật giáo **C**. Đạo giáo. **D**. Thiên chúa giáo

**Câu 36**. Cuộc cải cách của Hồ Quý Ly và triều Hồ đã đưa đến sự xác lập bước đầu của thể chế quân chủ chuyên chế trung ương tập quyền theo đường lối

**A**. nhân trị. **B**. đức trị **C**. thần trị. **D**. pháp trị.

**Câu 37**. Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng kết quả cuộc cải cách của Hồ Quý Ly và triều Hồ cuối thế kỉ XIV đầu thế kỉ XV?

A. Vai trò, sức mạnh của nhà nước được tăng cường. B. Đưa đất nước thoát khỏi tình trạng khủng hoảng.

C. Lĩnh vực quân đội, quốc phòng được củng cố. D. Giúp Đại Việt thoát khỏi nguy cơ bị xâm lược.

**Phần II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai**

**Câu 38:** Đọc đoạn tư liệu sau:

“Tiền giấy chẳng qua chỉ là mảnh giấy vuông, phí tổn chỉ đáng năm ba đồng tiền, mà đem đổi lấy vật đáng 5 - 6 trăm đồng của người ta, cố nhiên không phải là cái đạo đúng mức. Vả lại, người có tiền giấy cất giữ cũng dễ rách nát, mà kẻ làm giả mạo sinh ra không cùng, thực không phải là cách bình ổn vật giá mà lưu thông của cải của dân vậy. Quý Ly không xem xét kĩ đến cái gốc lợi hại, chỉ ham chuộng hư danh sáng chế, để cho tiền của hàng hoá thường vẫn lưu thông tức là sinh ra ứ đọng, khiến dân nghe thấy đã sợ, thêm mối xôn xao, thể có phải là chế độ bình trị đâu”.

 (Phan Huy Chú, *Lịch triều hiến chương loại chí*, tập 2, NXB Giáo dục, Hà Nội, 2006, tr.112)

a. Tiền giấy “Thông bảo hội” mà Hồ Quý Ly ban hành dễ bị làm giả và khó cất giữ

b. Việc sử dụng tiền giấy thay tiền đồng không ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế hàng hóa lúc bấy giờ

c. Đoạn trích phê phán việc thay tiền đồng bằng tiền giấy của Hồ Quý Ly

d. Một trong những nhược điểm của việc sử dụng tiền giấy lúc bấy giờ là dễ bị làm giả

**Câu 39:** Đọc đoạn tư liệu sau:

“Về văn hoá, tư tưởng, cải cách của Hồ Quý Ly thể hiện tinh thần phát huy văn hoá dân tộc, đề cao chữ Quốc ngữ (chữ Nôm), đồng thời bài bác tư tưởng các thánh hiền Trung Quốc mà gần như toàn thế giới nho sĩ bấy giờ vẫn coi là bất khả xâm phạm. Về giáo dục, nội dung cải cách thể hiện tinh thần yêu nước, tính đại chúng và gắn bó với cuộc sống.

(Phan Đăng Thanh - Trương Thị Hoà, *Cải cách Hồ Quý Ly*, NXB Tổng hợp TP Hồ Chí Minh, 2012, tr.156)

a. Đoạn trích đề cập đến cải cách của Hồ Quý Ly trên tất cả mọi lĩnh vực

b. Cải cách về văn hóa, tư tưởng của Hồ Quý Ly thể hiện nhiều điểm tích cực, tiến bộ

c. Về chữ viết, Hồ Quý Ly đề cao và khuyến khích sử dụng chữ Hán, đồng thời vẫn cho phép người dân được sử dụng chữ Nôm trong sáng tác thơ văn

d. Một trong những ưu điểm trong cải cách của Hồ Quý Ly là nội dung giáo dục thể hiện tinh thần yêu nước, mang tính quần chúng sâu sắc

**Câu 40:** Đọc đoạn tư liệu sau:

“Năm 1397, tháng 6, xuống chiếu hạn chế danh điền (ruộng tư). Đại vương và trưởng công chúa thì số ruộng không hạn chế; đến thứ dân thì số ruộng là 10 mẫu. Người nào có nhiều nếu có tội, thì cho tùy ý được lấy ruộng để chuộc tội, bị biếm chức hay mất chức cũng được làm như vậy. Số ruộng thừa phải hiến cho nhà nước.”

(Ngô Sĩ Liên và các sử thần triều Hậu Lê, *Đại Việt sử kí toàn thư*, NXB Khoa học xã hội, HN, 1998, tr.291, 293)

a. Chính sách hạn điền của Hồ Quý Ly đã hạn chế sự phát triển của chế độ tư hữu ruộng đất

b. Chính sách hạn điền được áp dụng với tất cả mọi đối tượng trong xã hội, kể cả Đại vương

c. Chính sách hạn điền chắc chắn sẽ vấp phải sự chống cự của quý tộc Trần và một bộ phận nông dân có ruộng tư

d. Với chính sách hạn điền, tùy theo chức vụ và cấp bậc, số lượng ruộng đất sở hữu của tư nhân sẽ ít dần đi

**Câu 41:** Đọc đoạn tư liệu sau:

Năm 1402, “Định lại các lệ thuế và tô ruộng. Triều trước mỗi mẫu thu 3 thăng thóc, nay thu 5 thăng. Bãi dâu triều trước thu mỗi mẫu 9 quan hoặc 7 quan tiền, nay thu hạng thượng đẳng mỗi mẫu 5 quan tiền giấy, hạng trung đẳng mỗi mẫu 4 quan tiền giấy, hạng hạ đẳng 3 quan tiền giấy. Tiền nộp hàng năm của đinh nam trước thu 3 quan, nay chiểu theo số ruộng, người nào chỉ có 5 sào ruộng thì thu 5 tiền giấy, từ 6 sào đến 1 mẫu thì thu 1 quan,…. Đinh nam không có ruộng và trẻ mồ côi, đàn bà góa, thì dẫu có ruộng cũng thôi không thu”

(Ngô Sĩ Liên và các sử thần triều Hậu Lê, *Đại Việt sử kí toàn thư*, NXB Khoa học xã hội, HN, 1998, tr.203, 204)

a. Trong cải cách của mình, Hồ Quý Ly đã cho điều chỉnh thế khóa, tăng thuế ruộng, hạ thuế bãi dâu

b. Nội dung cải cách trên đã hạn chế đáng kể sở hữu ruộng đất quy mô lớn của tư nhân

c. Thể lệ thu thuế trong cải cách của Hồ Quý Ly được chia theo các hạng đất chứ không cào bằng như trước

d. Chính sách thu thuế của Hồ Quý Ly thể hiện sự nhân đạo và tiến bộ với một số đối tượng đặc biệt khó khăn trong xã hội

**Câu 42:** Đọc đoạn tư liệu sau:

“Năm 1401, mùa hạ, tháng 4, Hán Thương sai làm sổ hộ tịch trong cả nước,…. Biên hết vào sổ những nhân khẩu từ 2 tuổi trở lên và lấy sổ hiện tại làm thực số, không cho phép người lưu vong mà vẫn biên tên trong sổ. Yết thị cho các phiên trấn hễ có người Kinh nào trú ngụ thì đuổi về nguyên quán…. Trước đây Quý Ly có lần nói với các quan: “làm thế nào để có được 100 vạn quân để chống giặc Bắc?” Đồng tri khu mật sứ Hoàng Hối Khanh dâng kế sách này.”

(Ngô Sĩ Liên và các sử thần triều Hậu Lê, *Đại Việt sử kí toàn thư*, NXB Khoa học xã hội, HN, 1998, tr.201)

a. Đoạn trích đề cập đến cải cách của Hồ Quý Ly trên lĩnh vực văn hóa, tư tưởng

b. Việc làm sổ hộ tịch trong cả nước đã chấn chỉnh tình trạng khai man hoặc ẩn lậu dân đinh ở làng xã

c. Chính sách cải cách trên đã giúp nhà Hồ có thể tuyển lựa quân với số lượng lớn

d. Việc làm sổ hộ tịch trong cả nước vừa phục vụ yêu cầu an sinh xã hội vừa phục vụ nhu cầu quốc phòng

**Câu 43:** Đọc đoạn tư liệu sau:

Năm 1397, Hồ Quý Ly cho xây thành Tây Đô (còn gọi là thành Nhà Hồ, thuộc Thanh Hóa ngày nay) rồi ép vua Trần dời đô về đây. Phía ngoài thành là hệ thống hào quy mô lớn kết hợp lũy tre gai dày đặc. Năm 1402, nhà Hồ đắp sửa đường sá từ thành Tây Đô đến Hóa Châu (Thừa Thiên Huế và phía Bắc Quảng Nam ngày nay). Năm 1405, nhà Hồ cho quân đóng cọc gỗ lớn ở cửa biển và những nơi xung yếu trên sông để phòng giặc, xây dựng hệ thống phòng thủ dài hàng trăm ki – lô – mét

 (*Sách Giáo khoa Lịch sử 11*, Bộ Cánh diều, tr.64)

a. Đoạn trích đế cập đến một số hoạt động của nhà Hồ nhằm chấn chỉnh quốc phòng

b. Việc xây thành Tây Đô, đắp sửa đường sá của Hồ Quý Ly nhằm mục đích duy nhất là bảo vệ quyền lợi vương triều Hồ

c. Đoạn trích chủ yếu nhằm phê phán sự lộng quyền của Hồ Quý Ly về mặt quân đội, quốc phòng

d. Việc xây thành Tây Đô, đắp sửa đường sá, đóng cọc gỗ lớn ở cửa biển của Hồ Quý Ly xuất phát từ thực trạng đất nước đứng trước nguy cơ ngoại xâm